



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Người ký: SỞ  
CÔNG  
THƯƠNG  
Email:  
sct@khanhhoa.  
gov.vn  
Cơ quan: ỦY  
BAN NHÂN  
DÂN TỈNH  
KHÁNH HÒA  
Thời gian ký:  
14.05.2025  
08:41:25 +07:00

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02/HKN/2025



**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty CP Hoàng Kỳ Nam

Địa chỉ: 02 BẾ VĂN ĐÀN, PHƯỚC LONG, NHA TRANG, KHÁNH HÒA.

Điện thoại: 0935.628.608

www.hoangkynam.com

Mã số doanh nghiệp: 4201874277, Đăng ký lần đầu ngày 26/12/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên Sản phẩm: BÁNH QUY RONG BIÊN

2. Thành phần: Bột mỳ, Đường, Muối, Bơ, Rong Biển.

3. Thời hạn sử dụng của sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói : 150gr, 180gr, 200gr, 250gr, 300gr, 500gr, 1000gr.

- Chất liệu bao bì: Hũ nhựa Pet nắp nhôm có seal bạc dán kín miệng hũ.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: CSXS BÁNH NGỌT CAO CẤP THÀNH PHÁT.

Địa chỉ: 38 GÒ CÂY SUNG, TP.NHA TRANG, T.KHÁNH HÒA

6. Công ty chịu trách nhiệm sản phẩm: CÔNG TY CP HOÀNG KỲ NAM

Địa chỉ: 02 BẾ VĂN ĐÀN, PHƯỚC LONG, TP.NHA TRANG, T.KHÁNH HÒA.

**II. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn dự kiến sản phẩm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm.
  - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.
  - Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm.
  - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
  - Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
  - QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.
  - QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”.
  - QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
  - Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
  - Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm.
  - Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm.
- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 05 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



**GIÁM ĐỐC**  
*Phan Duy Nguyễn*

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32504.15164026  
MM32504.151640261

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 23/04/2025

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH HOÀNG KỲ NAM**  
Địa chỉ/ Address : **SỐ 02 BÊ VĂN ĐÀN, PHƯỜNG PHƯỚC LONG, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**  
Tên mẫu/ Name of sample : **BÁNH QUY RONG BIÊN**  
Số lượng/ Quantity : **1**  
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong túi nhựa.**  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **15/04/2025**  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **23/04/2025**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,2	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
2	Aflatoxin B1	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)
3	Aflatoxin B1, B2, G1, G2	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)
4	Deoxynivalenol	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 50	CASE.SK.0070 (2018) (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

102 Nguyễn Văn Trỗi, P. Đa Kao, Q. TP. HCM  
☎ 18001105  
☎ (84 28) 3911 7216  
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

102-01, F2-08 Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ  
☎ (84 292) 3916217 - 3918 218  
✉ kmh@canhcantho@case.vn | nhanmaucanthon@case.vn  
✉ ketvancanthon@case.vn  
🌐 case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

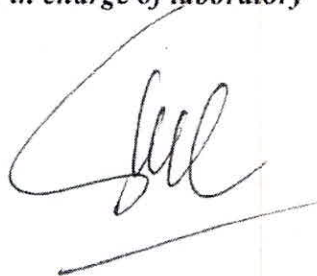
101 STH2718, Đường 9E, KĐT Lê Hồng Phong II, Phường Hố, Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (84 258) 246 5255  
☎ (84 258) 246 5355  
✉ vanphongmien trung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
5	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0069 (2021) (*)
6	Zearalenone	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0070 (2018) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

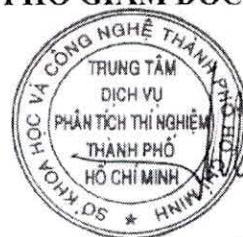
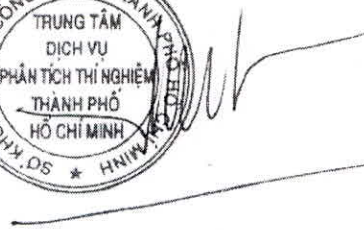
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory**



**Trần Thị Hiền**

**KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR**

**Lý Tuấn Kiệt**

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/ No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TP. SỞ CHÍNH

☎ 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q1, TP.HCM

☎ 18001105

☎ (84 28) 3911 7216

✉ casecm@case.vn

CN CẦN THƠ

☎ F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Rang, TP. Cần Thơ

☎ (84 292) 3916217 - 3918 016

✉ kinhdoanhcancanthe@case.vn | kinhdoanhcancanthe@case.vn

✉ ketcanctho@case.vn

☎ case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

☎ STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84 258) 246 5255

☎ (84 258) 246 5355

✉ vanphongmien trung@case.vn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG GIA CÔNG**  
*Số: 02/2025/HKN*

*Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;*

*Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;*

*Hôm nay, ngày 01 tháng 05 năm 2025, tại Nha Trang, chúng tôi gồm có:*

**Bên đặt gia công** (sau đây gọi tắt là bên A):

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG KỲ NAM**

Địa chỉ trụ sở: 02 Bế Văn Đàn, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Mã số doanh nghiệp: 4201874277

Người đại diện theo pháp luật là ông: **Phan Duy Nguyễn**

Chức vụ: Giám đốc

**Bên nhận gia công** (sau đây gọi tắt là bên B):

Tên tổ chức: **CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH NGỌT CAO CẤP THÀNH PHÁT – BÁNH BÔNG LAN BƠ**

Địa chỉ trụ sở: 38 Gò Cây Sung, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hoà, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 37A8034400

Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà: **Diệp Nghĩa Phước**

Điện thoại: 0947118509

Hai bên thoả thuận và đồng ý ký kết hợp đồng gia công với các điều khoản như sau:

**Điều 1. Đối tượng của hợp đồng**

Bên A thuê bên B gia công:

- Tên sản phẩm: Bánh quy Rong Biển



- Số lượng: Tùy theo từng đợt đặt hàng

- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Hương vị, Hình dạng, Khối lượng, bao bì sẽ được thỏa thuận chi tiết theo từng thời kỳ.

## **Điều 2. Nguyên vật liệu**

1. Bên A có trách nhiệm cung cấp cho bên B các nguyên vật liệu sau:

Tên nguyên vật liệu: Rong Biển, bột bánh quy.

Hương vị: Rong biển.

2. Bên B có trách nhiệm cung cấp cho bên A các nguyên vật liệu sau:

- Cơ sở vật chất để gia công bánh quy rong biển.

- Thành phẩm bánh quy.

## **Điều 3. Đơn giá gia công, phương thức thanh toán**

Đơn giá gia công là: 140.000 đồng/kg.

Tổng số tiền: Theo Chi tiết đặt hàng kèm theo trong từng đợt đặt hàng.

Phương thức thanh toán:

- Đặt cọc 50% giá trị mỗi hợp đồng nhập hàng theo từng phụ lục hợp đồng.
- Trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày nhận hàng, thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại.

Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

## **Điều 4. Thời hạn, địa điểm, phương thức thực hiện hợp đồng**

Hợp đồng này được thực hiện kể từ ngày 01/05/2025 đến hết ngày 31/12/2025

Bên B phải giao sản phẩm và bên A phải nhận sản phẩm theo đúng thời hạn và tại địa điểm đã thỏa thuận tại hợp đồng này.

Trường hợp bên B chậm giao sản phẩm thì bên A có thể gia hạn; nếu hết thời hạn đó mà bên B vẫn chưa hoàn thành công việc thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Trường hợp bên A chậm nhận sản phẩm thì bên B có thể gửi sản phẩm đó tại nơi nhận gửi giữ và phải báo ngay cho bên A. Nghĩa vụ giao sản phẩm hoàn thành khi đáp ứng được các điều kiện đã

thỏa thuận tại hợp đồng này và bên A đã được thông báo. Bên A phải chịu mọi chi phí phát sinh từ việc gửi giữ.

Bên A hoặc bên B đều có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng gia công, nếu việc tiếp tục thực hiện hợp đồng không mang lại lợi ích cho mình, nhưng phải báo cho bên kia biết trước một thời gian (hợp lý) là 30 ngày.

Bên A đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thì phải trả tiền công tương ứng với công việc đã làm. Bên B đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thì không được trả tiền công.

Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mà gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường.

## **Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của bên A**

### **1. Quyền của Bên A:**

- a. Nhận sản phẩm gia công theo đúng số lượng, chất lượng, phương thức, thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận tại hợp đồng này.
- b. Đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại khi bên B vi phạm nghiêm trọng hợp đồng này.
- c. Trường hợp sản phẩm không bảo đảm chất lượng mà bên A đồng ý nhận sản phẩm và yêu cầu sửa chữa nhưng bên B không thể sửa chữa được trong thời hạn thỏa thuận thì bên A có quyền hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

### **2. Nghĩa vụ của bên A:**

- a. Cung cấp nguyên vật liệu theo đúng số lượng, chất lượng, thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận cho bên B; cung cấp giấy tờ cần thiết liên quan đến việc gia công.
- b. Chỉ dẫn cho bên B thực hiện hợp đồng này.
- c. Trả tiền công theo đúng thỏa thuận.

## **Điều 6. Quyền, nghĩa vụ của bên B**

### **1. Quyền của bên B:**

- a. Yêu cầu bên A giao nguyên vật liệu đúng chất lượng, số lượng, thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận tại hợp đồng này.
- b. Từ chối sự chỉ dẫn không hợp lý của bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu thấy chỉ dẫn đó có thể làm giảm chất lượng sản phẩm, nhưng phải báo ngay cho bên A.



- c. Yêu cầu bên A trả đủ tiền công theo đúng thời hạn và phương thức đã thỏa thuận tại hợp đồng này.

## **2. Nghĩa vụ của bên B:**

- a. Bảo quản nguyên vật liệu do bên A cung cấp.
- b. Báo cho bên A biết để đổi nguyên vật liệu khác, nếu nguyên vật liệu không bảo đảm chất lượng; từ chối thực hiện gia công, nếu biết hoặc phải biết việc sử dụng nguyên vật liệu có thể tạo ra sản phẩm nguy hại cho xã hội.
- c. Giao sản phẩm cho bên A đúng số lượng, chất lượng, phương thức, thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận tại hợp đồng này.
- d. Giữ bí mật thông tin về quy trình gia công và sản phẩm tạo ra.
- e. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm, trừ trường hợp sản phẩm không bảo đảm chất lượng do nguyên vật liệu mà bên A cung cấp hoặc do sự chỉ dẫn không hợp lý của bên A.
- f. Hoàn trả nguyên vật liệu còn lại cho bên A sau khi hoàn thành hợp đồng này.

## **Điều 7. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng**

Tiền lãi do chậm thanh toán: Trường hợp bên A không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Bồi thường thiệt hại: Bên vi phạm nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho bên bị vi phạm (nếu có).

Phạt vi phạm hợp đồng: Bên vi phạm nghĩa vụ phải nộp một khoản tiền bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm cho bên bị vi phạm.

## **Điều 8. Chi phí khác**

Chi phí vận chuyển nguyên vật liệu do bên A chịu trách nhiệm thanh toán.

## **Điều 9. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết, thì hai bên tiến hành thương lượng, hòa giải và thống nhất giải quyết kịp thời, hợp tình và hợp lý. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Các thoả thuận khác**

1. Bên A và bên B đồng ý đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.
2. Bên A và bên B đồng ý thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng này và không nêu thêm điều kiện gì khác.
3. Hợp đồng này được lập thành 4 bản, có giá trị pháp lý như nhau và được giao cho bên A 02 bản, bên B 02 bản để thực hiện./.

**BÊN B**

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)



Diệp Nghĩa Phước

**BÊN A**

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC  
Phan Duy Nguyễn



THE MASS  
SOCIETY OF AMERICA



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 4201874277**

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 12 năm 2019

Đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 16 tháng 12 năm 2024

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG KỶ NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

02 Bế Văn Đàn, Phường Phước Long, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0935 628 608

Fax:

Email:

Website:

**3. Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng.**

Bằng chữ: Hai mươi lăm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 2.500.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: PHAN DUY NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 056088005882

Ngày cấp: 20/09/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: KTT Công ty Vật tư - Tổng Hợp, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Địa chỉ hiện tại: 110 Trịnh Phong, Phường Tân Tiến, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

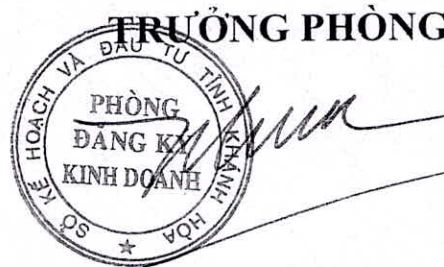
Ngày 23-12-2024

Số chứng thực: 870.....Quyển số: 01-SCT/BS

**CÔNG CHỨNG VIÊN**



*Hồ Hoàng Quân*



Kiều Lâm



**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

**Giá Trị Dinh Dưỡng**  
Số kcal/phần trong 1 chén nhỏ

Hàng Lương	Kcal/100g	483
Mặn	mg/100g	473
Béo	g/100g	27.2
Ban	g/100g	8.69
Carbohydrate	g/100g	53.2
Tổng Chất Xơ	g/100g	5.83
Đường Tổng Số	g/100g	34.7



KLT: 150gr

**Bánh Quy Rong Biển**

**BÁNH QUY RONG BIỂN**  
THƯƠNG HIỆU: URUKI

Nhiệt độ bảo quản: 150gr  
Thành phần: Bột mì, đường, muối, bơ, sữa, hương biển.  
Hương liệu tự nhiên, không chứa chất bảo quản.  
Sản xuất: CSST Khoa ứng dụng Thực phẩm và Công nghệ Thực phẩm - Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm.  
Địa chỉ: 19, Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.